

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

1. Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
2. Phòng Quản lý Xây dựng công trình, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
3. Phòng Hành chính Tổng hợp, Chi cục Phát triển nông thôn Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
4. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
5. Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
6. Đội Hành chính tổ chức, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
7. Phòng Pháp chế và Xử lý vi phạm về lâm nghiệp, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
8. Phòng Tổ chức, tuyên truyền và Xây dựng lực lượng, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
9. Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng số 1, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
10. Hạt Kiểm lâm số 2, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
11. Hạt Kiểm lâm số 5, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
12. Phòng Kế hoạch - Tài vụ, Chi cục Thủy lợi và Phòng chống thiên tai Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
13. Hạt Quản lý đê số 3, Chi cục Thủy lợi và Phòng chống thiên tai Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
14. Hạt Quản lý đê số 12, Chi cục Thủy lợi và Phòng chống thiên tai Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
15. Phòng Chế biến và Phát triển thị trường nông nghiệp, Chi cục Chất lượng, chế biến và Phát triển thị trường Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
16. Văn phòng điều phối chương trình xây dựng Nông thôn mới thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
17. Phòng Tổng hợp, Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;
18. Phòng Chứng nhận và Truyền thông, Trung tâm phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;

19. Phòng Khuyến nông Trồng trọt, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;

20. Phòng Kế hoạch - Tài vụ, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;

21. Phòng Thông tin - Tuyên truyền, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;

22. Phòng Truyền thông, Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;

23. Phòng Kỹ thuật Môi trường, Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;

24. Phòng Tổ chức hành chính, Ban Quản lý rừng Phòng hộ - Đặc dụng Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội.

Tổng số: 24 tập thể./.